

Số: 78 BC/LĐLĐ

Bình Thuận, ngày 13 tháng 9 năm 2016

BÁO CÁO

Sơ kết việc triển khai thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW của Bộ Chính trị (khoá X) về “Công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”

Thực hiện Kế hoạch số 14-KH/TU ngày 23/6/2016 về việc báo cáo sơ kết việc triển khai thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW, ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị về “Công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh báo cáo kết quả triển khai thực hiện như sau:

A. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

I. Tình hình triển khai và kết quả thực hiện

1. Công tác quán triệt, triển khai:

Để đạt được các mục tiêu, nội dung của Nghị quyết 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị về Công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo các cấp công đoàn triển khai thực hiện như sau:

- Xây dựng Kế hoạch 07/KH-LĐLĐ ngày 27/8/2008 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh về việc thực hiện Chương trình hành động số 190/CTr-TLĐ ngày 30/01/2008 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Chương trình hành động số 08/CTr/TU ngày 14/8/2007 của Tỉnh uỷ về việc thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị về “Công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh CNH-HĐH đất nước”.

- Chỉ đạo các cấp Công đoàn trong tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai sâu rộng trong CNVCLĐ, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh đã cụ thể hoá nội dung của nghị quyết theo tình hình thực tế của đơn vị và triển khai thực hiện đạt kết quả tốt. Có 100% Công đoàn cấp trên cơ sở xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện đến các CĐCS, có trên 85% cán bộ, đoàn viên CNVCLĐ được quán triệt nội dung của Nghị quyết. Hàng năm các cấp Công đoàn phối hợp với Hội LHPN cùng cấp, Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ của các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền nghị quyết với nhiều hình thức như: hội nghị, tập huấn, lồng ghép nói chuyện chuyên đề, sinh hoạt nữ công; kiểm tra việc thực hiện chế độ chính sách liên quan đến nữ CNVCLĐ, đặc biệt quan tâm đến lao động nữ trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước.

- Thực hiện công văn số 683/TLĐ ngày 06/5/2010 của Tổng LĐLĐVN về việc sơ kết 3 năm thực hiện nghị quyết 11-NQ/TW của Bộ Chính trị, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh hướng dẫn các cấp Công đoàn sơ kết 3 năm thực hiện Nghị quyết

11-NQ/TW đánh giá kết quả thực hiện, rút kinh nghiệm và đề ra nhiệm vụ, biện pháp thực hiện nghị quyết trong những năm tiếp theo.

- Xây dựng Kế hoạch 13/KH-LĐLĐ ngày 15/8/2011 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 06b/NQ-TLĐ của Tổng LĐLĐVN về công tác vận động nữ công nhân, viên chức, lao động thời kỳ đẩy mạnh CNH-HĐH đất nước và tiếp tục học tập, quán triệt Nghị quyết 11/NQ-TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị về “Công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh CNH-HĐH đất nước”; Nghị quyết 20/NQ-TW ngày 28/01/2008 của Ban Chấp hành TW Đảng (khoá X) về “Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước” và Chiến lược Quốc gia về bình đẳng giới.

- Thực hiện Hướng dẫn số 02-HD/BDVTU ngày 18/02/2011 của Ban Dân vận Tỉnh uỷ về việc báo cáo sơ kết 4 năm thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW của Bộ Chính trị (khoá X) và Chương trình hành động số 08-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ (khoá XI) về “Công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh hướng dẫn các Cấp Công đoàn báo cáo sơ kết 4 năm thực hiện Nghị quyết.

- Thực hiện Hướng dẫn số 617/HĐ-TLĐ ngày 08/5/2012 của Tổng LĐLĐ Việt Nam về việc báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh hướng dẫn các Cấp Công đoàn báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết, đánh giá kết quả thực hiện, rút kinh nghiệm và đề ra nhiệm vụ, biện pháp thực hiện nghị quyết trong những năm tiếp theo.

- Việc triển khai Nghị quyết ở các cấp Công đoàn được thông qua dưới nhiều hình thức. Liên đoàn Lao động tỉnh đã 02 lần tổ chức Hội nghị triển khai quán triệt nghị quyết cho 245 đồng chí là Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Trưởng, phó Ban nữ công các cấp Công đoàn trực thuộc. Quán triệt các quan điểm, mục tiêu, nội dung của Nghị quyết, nội dung Chương trình hành động của Tỉnh uỷ và của Tổng LĐLĐ Việt Nam. Công đoàn cơ sở và cấp trên cơ sở, tổ chức Hội nghị quán triệt, lồng ghép trong các buổi sinh hoạt kỷ niệm các ngày lễ truyền thống; thi tìm hiểu, tọa đàm, nói chuyện chuyên đề cho 55.679 nữ CNVCLĐ.

2. Kết quả thực hiện Nghị quyết “về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh CNH-HĐN đất nước”.

2.1. Công tác tuyên truyền giáo dục:

- Thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW của Bộ Chính trị, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh chỉ đạo Công đoàn các cấp phối hợp với chính quyền, Ban vì sự tiến bộ phụ nữ của các sở, ban, ngành, tổ chức tuyên truyền, phổ biến các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương, ngành, đơn vị, về công tác phụ nữ và bình đẳng giới, Nghị quyết số 11-NQ/TW và Chương trình hành động 190/CTr-TLĐ, Nghị quyết 20/NQ-TW, Luật Bình đẳng giới, Luật phòng chống bạo lực gia đình; Nghị quyết 6b/TLĐ, Kết luận số 55-KL/TW của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 11-

NQ/TW của Bộ Chính trị Khóa X về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước; Chương trình hành động của Tổng LĐLĐVN về bình đẳng giới giai đoạn 2011-2015, Chiến lược quốc gia về Dân số/SKSS, Bộ luật lao động..., cho hàng ngàn nữ CNVCLĐ.

- Công đoàn các cấp phối hợp với chính quyền, Ban vì sự tiến bộ phụ nữ của cơ quan, đơn vị tổ chức các hoạt động truyền thông nhân kỷ niệm Ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, Ngày thành lập Hội LHPNVN 20/10 với nhiều nội dung thiết thực và ý nghĩa như: Hội thi “Kiến thức Pháp luật và gia đình, “Nấu ăn giỏi trong nữ CNVCLĐ toàn ngành”, “CNVCLĐ tìm hiểu về Bình đẳng giới”, “Tài năng nữ cán bộ giáo viên, nhân viên”, “Phụ nữ và gia đình nhà giáo”, “Giáo viên duyên dáng”, “Nữ cán bộ giáo viên - CNVC với sự nghiệp và thiên chức phụ nữ”, “Tám thiệp yêu thương”, “Khéo tay hay làm để xây dựng Công ty phát triển, gia đình hạnh phúc”, “Phụ nữ tài năng duyên dáng”; Nữ đoàn viên “Tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang”; tổ chức sinh hoạt các câu lạc bộ 20/10 với chủ đề “Mẹ và con gái lớn”; Tham gia Hội thi kể chuyện về “Tám gương đạo đức Hồ Chí Minh” ...thu hút hàng ngàn nữ CNVCLĐ tham gia. Tổ chức tọa đàm, trao đổi kinh nghiệm, kỹ năng, kiến thức nuôi dạy con ngoan, kiến thức làm vợ, làm mẹ, làm nàng dâu hiếu thảo, xây dựng gia đình hạnh phúc; quan tâm chăm sóc người già, người khuyết tật, phụ nữ đơn thân không nơi nương tựa; sinh hoạt lồng ghép các hoạt động về giới, kiến thức pháp luật, nuôi dạy con trưởng thành và những kiến thức cần thiết để thực hiện tốt vai trò, chức năng của người phụ nữ trong gia đình và xã hội.

- Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức tập huấn về Bình đẳng giới và Vì sự tiến bộ của phụ nữ cho 3.000 cán bộ chủ chốt, Ban Nữ công Công đoàn cấp trên cơ sở và một số doanh nghiệp có đông lao động nữ; tập huấn Đề án “Giáo dục phẩm chất, đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh CNH-HĐH đất nước” với nội dung “*Tổng quan về công tác tuyên truyền, giáo dục phẩm chất đạo đức Phụ nữ Việt Nam thời kỳ CNH, HĐH đất nước*”; chuyên đề “*Phẩm chất đạo đức truyền thống của phụ nữ Việt Nam, Bốn phẩm chất đạo đức: Tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang*”, nhằm nâng cao phẩm chất, đạo đức phụ nữ Việt Nam cho nữ CNVCLĐ, Đề án “Giáo dục 5 triệu bà mẹ nuôi, dạy con tốt”, nhằm cung cấp kiến thức, kỹ năng nuôi, dạy trẻ, giúp cho bà mẹ có con dưới 16 tuổi nắm vững kiến thức, kỹ năng nuôi, dạy con tốt; tuyên truyền Luật Bình đẳng giới, Phòng chống bạo lực gia đình, chính sách pháp luật liên quan đến lao động nữ; chăm sóc SKSS/KHHGD cho 71.000 nữ CNVCLĐ tại các đơn vị, doanh nghiệp có đông nữ CNVCLĐ.

- Hàng năm Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức gặp mặt nữ cán bộ Công đoàn chủ chốt, ôn lại truyền thống lịch sử vẻ vang của phụ nữ Việt Nam; Tổ chức gặp mặt giao lưu với nữ CNVCLĐ tiêu biểu và cán bộ nữ công, nhằm biểu dương tôn vinh các cá nhân tiêu biểu trong phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” gắn với phong trào phụ nữ tích cực học tập lao động sáng tạo, xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc. Tổng kết phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ CNVCLĐ, có 19 tập thể được tặng cờ Tổng LĐLĐVN, 18 tập thể, 47 cá nhân được tặng Bằng khen Tổng LĐLĐVN; có 462 tập thể, 498 cá nhân được tặng Bằng khen của LĐLĐ tỉnh.

2.2. Tham gia kiểm tra, giám sát thực hiện chính sách pháp luật về lao động nữ, bình đẳng giới và các hoạt động xã hội trong nữ CNVCLĐ.

- Hàng năm Liên đoàn lao động tỉnh phối hợp với Liên đoàn Lao động cấp huyện, cấp ngành kiểm tra, giám sát việc thực hiện những quy định riêng đối với lao động nữ được quy định trong Bộ luật Lao động, Luật Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng chống bạo lực trong gia đình; Khảo sát thực trạng về điều kiện làm việc và đời sống của lao động nữ tại doanh nghiệp; nắm tình hình kết quả hoạt động nữ công tại CĐCS và hướng dẫn Ban nữ công CĐCS công tác hoạt động nữ công, thành lập Ban Nữ công quản chúng theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam; phát động Phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ CNVCLĐ; công tác phổ biến, tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước liên quan đến nữ CNLĐ; Hướng dẫn lao động nữ ký hợp đồng lao động theo đúng quy định của pháp luật lao động, thương lượng ký kết thỏa ước lao động tập thể và những nội dung có lợi hơn quy định của pháp luật, bảo đảm thực hiện các quy định pháp luật lao động, nhằm bảo vệ quyền, lợi ích cho nữ CNLĐ. Qua kiểm tra hầu hết các doanh nghiệp thực hiện tương đối tốt các chế độ chính sách đối với lao động nữ như: Chế độ thai sản, con ốm mẹ nghỉ, phép năm, chế độ độc hại, chi trả nâng bậc lương, khen thưởng; điều kiện làm việc... tương đối bảo đảm, một số đơn vị, doanh nghiệp có phòng y tế chăm sóc sức khỏe ban đầu, có khu vực vệ sinh dành riêng cho nữ bảo đảm vệ sinh, an toàn; trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động.

- Công tác chăm lo đời sống cho nữ CNVCLĐ được các cấp công đoàn thường xuyên quan tâm, hàng năm vận động nữ CNVCLĐ tích cực tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện. Trong những năm qua Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cấp công đoàn tích cực vận động CNVCLĐ đóng góp xây dựng nguồn quỹ “Vì nữ CNVCLĐ nghèo”, tính đến nay toàn tỉnh đã đóng góp được 3,7 tỷ đồng, giải ngân vốn vay Quỹ “Vì nữ CNVCLĐ nghèo” cho 4.085 chị; hỗ trợ xây nhà tình thương cho 14 chị đơn thân nuôi con một mình, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; nhà “Mái ấm công đoàn” cho 57 chị có hoàn cảnh khó khăn; tổ chức thăm và tặng quà cho 465 chị bị bệnh hiểm nghèo, tặng 1.084 suất quà, 300 suất học bổng cho con CNVCLĐ nghèo vượt khó, học giỏi, bị tàn tật, ảnh hưởng chất độc da cam vào các dịp Lễ, Tết, Ngày Gia đình Việt Nam (28/6), Ngày phụ nữ Việt Nam (20/10)... Ngoài ra Ban nữ công CĐCS còn vận động nữ CNVCLĐ duy trì các tổ nhóm tiết kiệm giúp nhau làm kinh tế gia đình. Một số công đoàn các cơ sở còn duy trì các nguồn quỹ khác như: Quỹ “Tình thương”, “Quỹ tương trợ giáo dục”... để giúp nhau lúc khó khăn, hoạn nạn, thăm tặng quà cho các chị bị bệnh hiểm nghèo, con CNVCLĐ bị tàn tật gặp khó khăn, giáo viên ở vùng sâu, vùng xa...

- Ban nữ công Công đoàn các cấp tham gia với chính quyền, người sử dụng lao động hàng năm tổ chức tốt việc khám sức khỏe định kỳ, khám phụ khoa cho nữ CNVCLĐ, hàng năm có khoảng 80% trở lên nữ CNVCLĐ được khám sức khỏe định kỳ và khám phụ khoa.

- Tổ chức hội nghị lấy ý kiến của cán bộ chủ chốt công đoàn các cấp về dự thảo Luật Bảo hiểm xã hội và sửa đổi Bộ luật lao động liên quan đến chế độ chính sách đối với lao động nữ, nhằm bảo vệ quyền, lợi ích cho nữ CNVCLĐ.

2.3. Công tác đào tạo, bồi dưỡng và tổ chức cán bộ.

- Thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ chính trị về “Công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh CNH-HĐH đất nước”, Nghị quyết 06b/NQ của Tổng LĐLĐ Việt Nam về công tác vận động nữ CNVCLĐ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; thực hiện chiến lược đào tạo, bồi dưỡng, từng bước chuẩn hóa đội ngũ cán bộ nữ đáp ứng yêu cầu đổi mới đất nước, các cấp Công đoàn trong tỉnh tham mưu với cấp ủy, phối hợp với chính quyền cùng cấp tạo điều kiện cho nữ CNVCLĐ được học các lớp đại học; trung, cao cấp lý luận chính trị, quản lý nhà nước, chuyên môn nghiệp vụ dưới nhiều hình thức, chính quy, tại chức, từ xa, phần đầu từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao; quan tâm đến công tác quy hoạch phát triển đội ngũ cán bộ nữ trong lãnh đạo, bồi dưỡng, luân chuyển, đề bạt, bổ nhiệm, cán bộ nữ đi học được hưởng đầy đủ các chế độ đãi ngộ theo quy định của Trung ương, UBND tỉnh và của Tổng LĐLĐVN trong thời gian tham gia đào tạo.

- Để nâng cao trình độ lý luận chính trị, nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ công đoàn chuyên trách, Liên đoàn lao động tỉnh phối hợp với Trường Chính trị tỉnh Bình Thuận mở 01 lớp Trung cấp lý luận chính trị - Hành chính, có 45 cán bộ công đoàn chuyên trách tham gia, trong đó có 39 nữ; phối hợp với Trường đại học Công đoàn Tôn Đức Thắng mở các lớp đào tạo ngắn hạn về kỹ năng hoạt động công đoàn, Đại học học phần Công đoàn cho trên 100 cán bộ công đoàn tham gia, trong đó có 52 nữ cán bộ công đoàn các cấp; Trường Đại học kinh tế miền Đông bồi dưỡng kiến thức về pháp luật Công đoàn cho trên 120 cán bộ công đoàn tham gia, trong đó có 60 nữ cán bộ công đoàn, tập huấn nâng cao nhận thức về Bình đẳng giới và Vì sự tiến bộ của phụ nữ cho 100% cán bộ lãnh đạo chủ chốt và cán bộ nữ công Công đoàn các cấp. Cấp ủy cơ quan Liên đoàn Lao động tỉnh quan tâm tạo điều kiện cho chị em tham gia học tập để nâng cao trình độ mọi mặt, hiện cơ quan LĐLĐ tỉnh có 6 chị tốt nghiệp lớp cao cấp chính trị, 100% nữ CBCC tốt nghiệp đại học, có 01 chị trình độ Thạc sỹ, có 5 chị là lãnh đạo các ban LĐLĐ tỉnh.

- Đại hội Công đoàn các cấp nhiệm kỳ (2013-2018) đạt chỉ tiêu nữ tham gia Ban chấp hành công đoàn các cấp trên 30% so với kế hoạch thực hiện nghị quyết 11-NQ/TW đã đề ra, cụ thể: có 2.031 nữ/4.194 tham gia ủy viên BCH công đoàn các cấp, chiếm tỷ lệ 48%: Trong đó cấp tỉnh có 9/36 (chiếm tỷ lệ 25%); cấp trên cơ sở: 98/289 (chiếm tỷ lệ 33%); cấp cơ sở: 3.350/6707 (chiếm tỷ lệ 50%).

- Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ phụ trách công tác nữ công luôn được các cấp công đoàn quan tâm củng cố, kiện toàn. Các CĐCS trực thuộc cấp huyện, ngành đã thành lập Ban Nữ công quản chúng và phân công cán bộ phụ trách công tác nữ công. Tính đến thời điểm hiện nay đạt tỷ lệ 95% CĐCS có cán bộ phụ trách công tác nữ công.

2.4. Công tác phối hợp với Hội LHPN các cấp.

- Liên đoàn Lao động tỉnh, huyện và Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp đã thực hiện ký kết chương trình phối hợp hoạt động trong nữ CNVCLĐ giai đoạn 2012-2017, đề ra nội dung và trách nhiệm cụ thể của 2 đơn vị. Trong những năm qua LĐLĐ các cấp đã thực hiện tốt chương trình phối hợp các hoạt động về công tác phụ nữ, bình đẳng giới và các văn bản chỉ đạo liên quan đến công tác vận động nữ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Tổ chức hội nghị triển khai nghị quyết Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ XI; tổ chức tốt công tác tập huấn, tuyên truyền 2 Đề án “Giáo dục phẩm chất đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh CNH-HĐH đất nước” và “Giáo dục 5 triệu bà mẹ nuôi dạy con tốt” giai đoạn (2010 -2015) trong lực lượng CNVCLĐ. Ban nữ công LĐLĐ các huyện phối hợp tổ chức Hội nghị gặp mặt gia đình nữ CNVCLĐ tiêu biểu nhân Ngày gia đình Việt Nam, xét đề nghị TW hội LHPN Việt Nam tặng Kỷ niệm chương “Vì sự phát triển của phụ nữ Việt Nam” cho nữ CNVCLĐ; tham gia Liên hoan hát ru và hát dân ca do Ban chỉ đạo Đề án “Tuyên truyền giáo dục phẩm chất đạo đức phụ nữ Việt nam thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước” của cấp huyện, cấp tỉnh tổ chức. Triển khai cuộc thi viết “Những tấm gương phụ nữ Việt Nam tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang” trong CNVCLĐ, do Hội LHPN tỉnh phát động.

- Phối hợp với Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ cơ quan, đơn vị, Hội LHPN huyện tổ chức các hoạt động thiết thực hướng tới Đại hội đại biểu Phụ nữ các cấp nhiệm kỳ 2016-2021. Đề xuất với cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị giới thiệu nữ CNVCLĐ, nữ cán bộ Công đoàn tiêu biểu có trình độ năng lực tham gia ứng cử, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021.

3. Đánh giá chung:

***Ưu điểm:**

Dưới sự chỉ đạo của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh, qua 10 năm triển khai thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW của Bộ Chính trị về “Công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”, nhận thức của cán bộ, đảng viên, nữ CNVCLĐ ở các cấp công đoàn được nâng lên rõ nét. Cấp ủy, chính quyền các cấp đã đánh giá cao về vai trò, vị trí của nữ CNVCLĐ và quan tâm đến công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ nữ. Các cấp Công đoàn chủ động tham mưu và tranh thủ sự tạo điều kiện của cấp ủy, chính quyền để đẩy mạnh các hoạt động của công đoàn và phong trào nữ CNVCLĐ, hỗ trợ, giúp đỡ nữ CNVCLĐ khắc phục khó khăn, vươn lên phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, ổn định đời sống, an tâm công tác, chăm lo xây dựng gia đình “No ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc”. Phong trào nữ CNVCLĐ ngày càng thu được những kết quả tốt hơn, đội ngũ cán bộ nữ và nữ CNVCLĐ đã không ngừng phát huy truyền thống đoàn kết, sáng tạo trong học tập, lao động và công tác, nỗ lực phấn đấu vươn lên tự khẳng định vai trò, vị thế của mình trong xã hội cũng như trong xây dựng gia đình, đạt nhiều thành tích trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng, tích cực đóng góp tài năng, trí tuệ và công sức vào sự nghiệp phát triển KT- XH ở địa phương.

***Hạn chế:**

Bên cạnh những kết quả đạt được trong quá trình triển khai thực hiện nghị quyết vẫn còn một số hạn chế, thiếu sót:

- Một số nơi việc tổ chức triển khai, quán triệt Nghị quyết chưa thật sâu kỹ; Công tác tuyên truyền giáo dục chưa thường xuyên đến với nữ CNVCLĐ; Phong trào hoạt động trong nữ CNVCLĐ (nhất là nữ CNLĐ trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước) còn hạn chế, chưa sôi nổi và chưa thu hút đông đảo lực lượng lao động nữ tham gia.

- Việc thực hiện chế độ, chính sách đối với người lao động trong một số doanh nghiệp chưa đảm bảo, đặc biệt là đối với lao động nữ trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước.

- Một số nữ CNVCLĐ trình độ còn hạn chế; còn tự ti, an phận, chưa chủ động vượt khó vươn lên trong công tác.

*** Nguyên nhân của những hạn chế:**

- Nhận thức về bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ ở một số cơ quan, đơn vị chưa được đầy đủ và toàn diện, thiếu quan tâm chỉ đạo, kiểm tra đôn đốc việc thực hiện các chủ trương của Đảng về công tác phụ nữ.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch cán bộ nữ ở một số đơn vị chưa được quan tâm đúng mức, dẫn đến hụt hẫng về đội ngũ cán bộ nữ kế cận.

- Một số nữ CNLĐ chỉ quan tâm đến việc làm và thu nhập trang trải cho cuộc sống, ít quan tâm đến học tập để nâng cao trình độ, kỹ năng về nghề nghiệp, kiến thức xã hội.

4. Bài học kinh nghiệm:

- Để thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW đạt hiệu quả, cần phải có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, sự phối hợp chặt chẽ của các ban, ngành, đoàn thể và BCH công đoàn các cấp đối với công tác phụ nữ, tạo điều kiện cho nữ CNVCLĐ phát huy vai trò, phẩm chất của người phụ nữ Việt nam trong thời kỳ đổi mới.

- Thường xuyên tổ chức quán triệt nghị quyết cho cán bộ CNVCLĐ về vị trí và tầm quan trọng của công tác phụ nữ trong thời kỳ đẩy mạnh CNH-HĐH đất nước, xem đây là động lực thúc đẩy các phong trào thi đua phát triển kinh tế - xã hội, gắn với các phong trào thi đua trong hệ thống tổ chức công đoàn.

- Ban chấp hành Công đoàn các cấp phát huy vai trò trong việc bảo vệ quyền và lợi ích cho nữ CNVCLĐ; phân công cán bộ nữ phụ trách công tác nữ công nhiệt tình, có trách nhiệm tham mưu cho BCH, BTV công đoàn cùng cấp đối với công tác nữ, tạo điều kiện cho phong trào nữ CNVCLĐ hoạt động góp phần xây dựng phong trào hoạt động Công đoàn ngày càng vững mạnh.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN ĐẾN.

I. Các yếu tố ảnh hưởng đến công tác phụ nữ trong giai đoạn mới.

- Tình hình đời sống của nữ CNVCLĐ sẽ còn gặp nhiều khó khăn, nhất là về vấn đề việc làm, cuộc sống gia đình; tệ nạn xã hội ngày càng gia tăng; vi phạm các chuẩn mực đạo đức xã hội, đạo đức gia đình đang là vấn đề đáng lo ngại; tình trạng buôn bán phụ nữ trẻ em; tình trạng ô nhiễm môi trường; vệ sinh thực phẩm; bệnh hiểm nghèo...

- Chính sách đào tạo bồi dưỡng, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ tuy có nhiều đổi mới, quy định rõ mục tiêu, các chỉ tiêu phát triển đội ngũ cán bộ nữ, song một số quy định còn chung chung, chưa được cụ thể hóa, chưa đồng bộ, thống nhất với yêu cầu của nghị quyết 11-NQ/TW và chương trình hành động về bình đẳng giới, dẫn đến hạn chế cơ hội thăng tiến và đóng góp của phụ nữ. Từ đó việc triển khai thực hiện công tác cán bộ nữ còn gặp nhiều khó khăn.

II. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong giai đoạn mới.

Để tiếp tục thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong nữ CNVCLĐ, thời gian tới, các cấp Công đoàn cần quan tâm và thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Chỉ đạo các cấp Công đoàn tiếp tục thực hiện nghị quyết 11-NQ/TW của Bộ Chính trị “Về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước” và Chiến lược Quốc gia về bình đẳng giới; Chỉ thị 03/CT-TLĐ, ngày 18/8/2010 về đẩy mạnh phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ CNVCLĐ; Nghị quyết 06b/NQ-TLĐ ngày 29/01/2011 về công tác vận động nữ CNVCLĐ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền về quan điểm, chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến nữ CNVCLĐ; chú trọng tuyên truyền pháp luật lao động, Luật Bình đẳng giới, Luật phòng chống bạo lực gia đình, nghị quyết Đại hội phụ nữ các cấp nhiệm kỳ 2016-2021...góp phần nâng cao nhận thức về giới, về vai trò, vị trí của phụ nữ và công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh CNH-HĐH đất nước.

- Các cấp công đoàn, nhất là công đoàn cơ sở cần quan tâm tư vấn, hướng dẫn lao động nữ ký hợp đồng lao động theo đúng quy định của pháp luật; thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể và phấn đấu 70% số thỏa ước lao động tập thể có các thỏa thuận về chính sách lao động nữ có lợi hơn so với quy định của pháp luật.

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật liên quan đến lao động nữ; bình đẳng giới, đảm bảo điều kiện việc làm, chăm sóc sức khỏe sinh sản và chế độ khám sức khỏe định kỳ cho nữ CNVCLĐ; kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, đời sống, việc làm của nữ CNVCLĐ, đề tham mưu đề xuất với chính quyền, công đoàn quan tâm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nữ CNVCLĐ, đặc biệt là đối với lao động nữ trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước.

- Thực hiện chương trình bình đẳng giới giai đoạn 2016- 2020, phấn đấu tỷ lệ nữ tham gia BCH công đoàn đạt 30% trở lên; Các công đoàn cơ sở có 30% nữ CNVCLĐ, đoàn viên công đoàn trở lên, phấn đấu có cán bộ lãnh đạo chủ chốt

công đoàn là nữ hoặc có nữ là ủy viên Ban Thường vụ, Ban chấp hành công đoàn. Phân đấu nhiệm kỳ 2018-2023 Liên đoàn Lao động tỉnh có cán bộ chủ chốt công đoàn là nữ.

- Tham mưu, đề xuất với cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng cho nữ CNVCLĐ về chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị; bố trí đúng ngành nghề và nguyện vọng phù hợp với đặc thù của nữ giới; đồng thời giới thiệu những đoàn viên ưu tú là nữ đề Đảng xem xét kết nạp vào Đảng CSVN.

- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”, gắn với phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động, sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”; Cuộc vận động xây dựng người CB, CCVC “Trung thành, tận tụy, sáng tạo, gương mẫu” gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong nữ CNVCLĐ.

- Tiếp tục củng cố Ban nữ công công đoàn các cấp, đồng thời phối hợp với Hội LHPN đồng cấp và Ban “Vi sự tiến bộ phụ nữ” các cơ quan, đơn vị để thực hiện tốt vai trò của công tác vận động nữ CNVCLĐ trong giai đoạn hiện nay.

III. Những kiến nghị, đề xuất.

- Kiến nghị với Đảng, Nhà nước, Tỉnh ủy cần quan tâm đến công tác quy hoạch, đào tạo, phát triển cán bộ nữ phù hợp với nội dung Nghị quyết 11-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình Bình đẳng giới giai đoạn 2016-2020.

- Nhà nước cần có những chính sách cụ thể hơn về việc hỗ trợ chính sách về nhà ở, về tiền lương, chăm lo cho môi trường lao động nữ, thiết chế văn hóa cho công nhân lao động tại các khu công nghiệp.

- Đề nghị tỉnh quan tâm hỗ trợ thêm kinh phí hàng năm cho các cơ quan, đơn vị để tổ chức tập huấn, tuyên truyền kiến thức về Bình đẳng giới và Vi sự tiến bộ phụ nữ cho cán bộ, CCVC và người lao động.

Nơi nhận:

- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Hội LHPN tỉnh;
- Thường trực LĐLĐ tỉnh;
- Lưu VT, NC.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Văn Dũng

